TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆNTHANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18** /2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 30 tháng 5 năm 2023.
V/v: *"Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Năm.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Tống Như Hải;
2/ Bà Nguyễn Thị Bích Hà

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Đình Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Việt Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị ***Nguyễn Thị Lan H*** - Sinh năm 2000;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 10, xã K, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: Khu 2, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh ***Lê Anh T*** - Sinh năm 1998;

Nơi cư trú: Khu 10, xã K, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

(Chị H và anh T đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Theo đơn khởi kiện, lời khai trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Lan H trình bày: Chị và anh Lê Anh T tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau ngày 08/9/2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Trước khi tổ chức lễ cưới được tự nguyện tìm hiểu, khi đó chị làm ở KCN Phú Hà, anh T làm lái xe tự do. Sau khi kết hôn anh chị sống cùng gia đình nhà chồng, tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan

điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, mặc dù gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nguyện vọng của chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

- Về con chung: Chị xác nhận chị và anh T có 01 con chung là Lê Kiều A - sinh ngày 17/10/2021. Nay ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình hai bên và các vấn đề khác: Chị xác nhận chị và anh T không có, không yêu cầu giải quyết.

***** Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị đơn là anh Lê Anh T trình bày: Anh T xác nhận về thời gian, thủ tục kết hôn và quá trình chung sống đúng như chị Nguyễn Thị Lan H đã trình bày. Quá trình vợ chồng chung sống có phát sinh mâu thuẫn nhưng theo anh là không lớn. Gia đình hai bên đã hòa giải nhưng không được. Anh mong muốn được đoàn tụ để cùng nhau nuôi dưỡng con chung.

- Về con chung: Anh xác nhận anh và Chị H có 01 con chung đúng như Chị H đã trình bày. Nếu phải ly hôn, anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình hai bên và các vấn đề khác: Anh xác nhận anh và Chị H không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay anh T trình bày: Anh xác định tình cảm giữa anh và Chị H không còn nên anh đồng ý ly hôn với Chị H. Còn về con chung anh nhất trí để Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh sẽ có trách nhiệm với con.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa, xác định quá trình giải quyết vụ án cho đến tại phiên tòa, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, tình tiết của vụ án, các quy định của pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan H và anh Lê Anh T. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Lan H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh Lê Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do Chị H tự nguyện không yêu cầu; Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác: Chị H và anh T xác nhận không có nên không đặt ra giải quyết. Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tranh chấp hôn nhân gia đình giữa chị Nguyễn Thị Lan H và anh Lê Anh T là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 10, xã K, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Lê Anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết hôn, do vậy hôn nhân giữa Chị H và anh T là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, do không cùng quan điểm, không quan tâm đến nhau. Nay Chị H và anh T đều yêu cầu được ly hôn. Qua xác minh tại địa phương nơi anh T và Chị H cư trú, đại diện chính quyền địa phương cho biết: anh T và Chị H hiện đã sống ly thân, không cùng nhau để xây dựng hạnh phúc gia đình. Tại phiên tòa, Chị H và anh T đều yêu cầu được ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng: Vợ chồng Chị H và anh T đã sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc nhau, tình cảm vợ chồng đã bị rạn nứt khó có khả năng hàn gắn, nếu cứ tiếp tục ràng buộc sẽ làm cho hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, xét yêu cầu ly hôn của Chị H và anh T là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị H và anh T.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Lê Anh T có với nhau 01 con chung, hiện nay con chung đang ở với Chị H tại xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh T nhất trí để Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của Chị H là chính đáng. Tuy nhiên, khi giao con chung cho ai là người trực tiếp nuôi dưỡng phải căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh thực tế để giao con cho phù hợp, không làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý cũng như xáo trộn cuộc sống của con chung. Qua xác minh tại địa phương nơi Chị H và anh T cư trú thì thấy rằng: Hiện nay Chị H đã không còn chung sống cùng anh T tại xã K nữa, Chị H đưa con chung về quê ở xã H, thị xã Phú Thọ từ cuối năm 2022. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba cũng đề nghị Hội đồng xét xử giao cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là phù hợp.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hiện nay con chung còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi và là con gái, cần có sự chăm sóc của người mẹ; Do vậy, để cuộc sống của con chung không bị xáo trộn, nên giao con chung cho Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do Chị H tự nguyện không yêu cầu.

[4]. Tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Lê Anh T đều xác nhận không có nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Lan H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 8 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Xử Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan H và anh Lê Anh T.

[3]. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Lan H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Kiều A, sinh ngày 17/10/2021 (*Con chung đang ở với Chị H tại xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ*). Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do Chị H tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị Lan H và anh Lê Anh T xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan H phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận Chị H đã nộp 300.000.đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Ba theo biên lai thu số: AA/2020/0003697, ngày 21/3/2023.

Các đương sự có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Thị Năm

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Vi Thị Năm